

Bản án số: 67/HNGĐ-ST

Ngày: 01/6/2023

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Bà Võ Thị Bời

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2023TLST-HNGĐ ngày 04/01/2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXX-ST ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1992

Địa chỉ: 45 B Hồng Lĩnh, Phước Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa .

* Bị đơn: Ông Võ Đình Th, sinh năm 1972

Địa chỉ: 59 B Cao Bá Quát, Phước Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ, lời khai trong quá trình tố tụng bà Nguyễn Thị Nhiên trình bày:

Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Đình Th tự nguyện kết hôn với nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Giấy CNKH số 64, ngày 03/9/2019). Bà Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Võ Đình Th. Trong quá trình chung sống, giữa ông bà phát sinh qua nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và không thể kéo dài thêm được nữa. Ông Th và bà Nhiên đã sống ly thân được 02 năm nay. Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, nhưng vợ chồng ông bà không đạt được. Bà yêu cầu ly hôn, đây cũng không phải lần đầu, bà cũng đã nhiều lần làm

đơn ra tòa và cũng đã vì con cái nên đã tạo cho hai vợ chồng cơ hội hàn gắn, tuy nhiên kết quả không như mong muốn. Nên bà N làm đơn này đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Võ Đình Th.

* *Về con chung*: Có 01 con chung là Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021. Ly hôn, bà N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn – ông Võ Đình Th trình bày*: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị N về thời gian và điều kiện kết hôn. Ông cho rằng cuộc sống chung giữa hai vợ chồng không phát sinh mâu thuẫn gì lớn, ông thừa nhận hai vợ hiện đang sống ly thân, bà N đi thuê nhà ở riêng 02 năm nay. Tuy nhiên, bà N làm đơn ly hôn, theo ông là đợi con chung biết nói mới ly hôn.

* *Về con chung*: Có 01 con chung là Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021. Ly hôn, ông xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

* *Về tài sản chung*: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị N và ông Võ Đình Th không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị N được ly hôn với ông Võ Đình Th. Về con chung: Giao con chung là Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Võ Đình Th. Tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con sau khi ly hôn đối với ông Võ Đình Th, ông Th có nơi cư trú tại số 59 B Cao Bá Quát, Phước Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Đình Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Đình Th tự nguyện kết hôn với nhau năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Giấy CNKH số 64, ngày 03/9/2019) nên đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Bà Nguyễn Thị N có yêu cầu ly hôn nên Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa thụ lý là đúng quy định tại khoản 1, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại các biên bản hòa giải, mặc dù ông Võ Đình Th không thừa nhận giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nhưng thực tế cả hai đã sống ly thân gần 02 năm nay. Và bà N cũng đã từng làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn lần thứ hai. Mặt khác, ông Th đồng ý ly hôn, nhưng cho rằng đợi con chung biết nói mới ly hôn. Như vậy, mâu thuẫn giữa ông Th và bà N là có thật. Mặc dù ông không đồng ý ly hôn ngay tại thời điểm này với lý do chờ con biết nói mới đồng ý ly hôn, tuy nhiên ông Th cũng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà N và ông Th là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà N là chính đáng, có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Võ Đình Th có 01 con chung là cháu Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021. Bà N và ông Th đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Th và bà N đều có công việc ổn định, đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên hiện nay cháu K đang sống cùng mẹ và cháu đang dưới 36 tháng tuổi. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống và tâm sinh lý của cháu nên giao cháu Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021 cho bà Nguyễn Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị N đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện. Quá trình nuôi dưỡng con chung

Võ Đình Minh K, nếu bà N có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì bà N có quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm này bà N không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Võ Đình Th.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị N.

* *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị N được ly hôn ông Võ Đình Th.

* *Về con chung:* Giao con chung tên là Võ Đình Minh K, sinh ngày 27/01/2021 cho bà Nguyễn Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Võ Đình Th cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu tiền số AA/2021/0010910 ngày 04/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, bà Nhiên đã nộp đủ án phí.

* *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Quy định: *Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp.Nha Trang;
- UBND phường Phước Hòa, Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Minh